

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đinh Thị Phương Anh** (Giáo viên)

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **bà Đinh Thị Thủy** - Cán bộ TAND khu vực 3 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên toà: **ông Nguyễn Hoàng Phương** - Kiểm sát viên

Ngày 03/02/2026 tại trụ sở TAND khu vực 3 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/HSST, ngày 19/01/2026 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Anh T - Sinh năm: 26/9/2008; Giới tính: nam; Nơi ĐKNKTT: thôn H, xã M, tỉnh N; chỗ ở: P1507 Park 12 TC, phường V, H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Quốc T; Con bà: Trần Hồng T; **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 01693 ngày 12/11/2025 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch tư pháp phản ánh);

Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên toà.

2/ Họ và tên: Nguyễn Tổng H - Sinh năm: 22/6/2009; Giới tính: nam; Nơi ĐKNKTT: 22/199 Kim T, phường Kim L, H; chỗ ở: Ngách 230/111 Định Công T, phường Định C, thành phố H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tổng D; Con bà: Nguyễn Thị N; **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 01692 ngày 12/11/2025 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch tư pháp phản ánh);

Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên toà.

- *Người giám hộ cho bị cáo Toàn:* ông Trần Quốc T và bà Trần Hồng T; Cùng trú tại: P1507 Park 12 TC, phường V, H. (bà H có mặt)

- *Người giám hộ cho bị cáo H:* ông Nguyễn Tổng D và bà Nguyễn Thị Nhường; Cùng trú tại: Ngách 230/111 Định Công T, phường Định C, Hà Nội. (bà N có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo H:* bà Nguyễn Minh Thu - trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: anh Nguyễn Đình Q - sinh năm: 1999 (có mặt)
HKTT: xóm Chằng H, xã Cao P, tỉnh P.
Trú tại: số 34 ngách 111/230 Định Công T, phường Định C, thành phố H.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Bá Q - sinh năm: 2010; Trú tại: P2404B chung cư O, ngõ 48 Ngọc H, phường H, thành phố H.(xin vắng mặt)
- Người giám hộ cho Nguyễn Bá Q: bà Lê Thị T; Trú tại: P2404B chung cư O, ngõ 48 Ngọc H, phường H, thành phố H.(xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h00' ngày 07/9/2025, Trần Anh T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29AF-056.90 đến quán CircleK trên phố Trần Khát Chân, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội thì gặp Nguyễn Tổng H và Nguyễn Bá Quang. Sau khi cùng nhau đi dạo phố đến khoảng 07h00' cùng ngày, trên đường đi về Toàn nói cho H và Q biết việc T có thể dùng 01 ghim kẹp giấy để đầu điện và nổ được máy xe và rủ Q, H cùng đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu, Q và H đồng ý. Sau đó cả nhóm di chuyển về quán nước của chị Nguyễn Minh Hằng ở vỉa hè gần hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Hà Nội và ngồi uống nước tại đây. Đến khoảng 8h00' ngày 07/9/2025 Quang tiếp tục điều khiển xe máy chở Toàn ngồi giữa còn Hải ngồi sau cùng và cùng đi trộm cắp. Khi đi qua 01 cửa hàng photo (cả nhóm không nhớ địa chỉ ở đâu, không nhớ khu vực nào) Toàn vào xin 01 ghim kẹp giấy rồi cả nhóm tiếp tục di chuyển. Khoảng 09h00' cùng ngày khi đi đến số 34 ngách 111 ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, TP Hà Nội thì cả nhóm phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 28H1-496.96 của anh Nguyễn Đình Quang đang dựng tại đây nên Quang dừng xe để Toàn xuống xe và quan sát, thấy xe máy đang dựng không khóa cở, khóa càng nên Hải và Quang đứng ngoài cảnh giới còn Toàn tiến lại chiếc xe giật dây điện nối với ổ khóa ở cở xe và cắm chiếc kẹp ghim vào giắc cắm trên dây nối ổ khóa vừa rút ra thì khởi động nổ máy xe được nên Toàn đã điều khiển xe bỏ đi còn Quang đèo Hải đi phía sau và cả nhóm cùng quay về quán nước của chị Hằng ngồi uống nước. Tại đây, Toàn tháo BKS 28H1-496.96 của chiếc xe Wave vừa trộm cắp được ra và rút xuống hồ Linh Đàm còn Quang bóc giấy dán xe màu đen ra thì thấy màu xe nguyên bản là màu xanh than. Sau đó Toàn bàn với Quang và Hải đi tìm chỗ bán xe và thỏa thuận bán được bao nhiêu thì đưa lại Toàn 2.500.000đ, Quang và Hải đồng ý. Sau đó Toàn điều khiển Honda Vision BKS: 29AF-056.90 đi về nhà còn Hải và Quang điều khiển chiếc xe Wave vừa trộm cắp được đi tiêu thụ. Đến khoảng 12h00' ngày 08/9/2025, khi Hải và Quang điều khiển chiếc xe Wave trộm cắp được đến khu vực trước sảnh chung cư Mipéc ở số 2 Long Biên 2, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội thì bị công an phường Bồ Đề kiểm tra hành chính. Do xe không có BKS và cả 02 không xuất trình được giấy tờ xe cũng như giấy tờ tùy thân nên tổ công tác đã đưa Hải và Quang về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Tổng H và Nguyễn Bá Q đã khai nhận hành vi cùng với Trần Anh T trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave BKS: 28H1-496.96. Trên cơ sở lời khai của Hải và Quang, cơ quan công an đã triệu tập Trần Anh T đến trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, Toàn đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình xác minh Cơ quan công an đã: Tạm giữ của Trần Anh T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29AF-056.90, 01 ghim cài giấy bằng kim loại bị bể 02 đầu.

Tạm giữ của Nguyễn Tổng H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen không mang BKS.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1746/KL-HĐĐGTS ngày 22/09/2025, kết luận: Giá trị 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh than, BKS: 28H1-496.96 đã qua sử dụng là: 9.000.000đ.

Ngày 15/10/2025 Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Đình. Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Anh T, Nguyễn Tổng H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Bá Q đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Q mới đủ 15 tuổi 06 tháng 01 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 08/01/2026 Cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Bá Q.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29AF-056.90 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của xe là anh Nguyễn Mạnh H. Anh H cho T mượn chiếc xe nhưng không biết việc T sử dụng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản, nên ngày 15/10/2025 Cơ quan công an đã trao trả chiếc xe cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 08/01/2026 Cơ quan CSĐT - CATP Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Mạnh H về hành vi giao xe gắn máy cho người không đủ điều kiện lái xe.

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 16/01/2026, của VKSND khu vực 3 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Tổng H về tội "**Trộm cắp tài sản**" theo khoản 1, Điều 173 - BLHS.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 09h00' ngày 07/9/2025 tại khu vực trước cửa số nhà 34 ngách 111, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, Hà Nội, Trần Anh T và Nguyễn Tổng H đã trộm cắp của anh Nguyễn Đình Quang 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 28H1-496.96 có trị giá 9.000.000đ. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Anh T và Nguyễn Tổng H về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 - BLHS, xử phạt bị cáo: Trần Anh T từ **09** đến **12** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 đến 24 tháng; Nguyễn Tổng H từ **06** đến **09** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ghim cài giấy.

* Người bào chữa cho các bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Tổng Hải: Đề nghị nhất trí với quan điểm của VKS về việc truy tố các bị cáo với tội danh “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX xem xét: về hành vi của các bị cáo đều xuất phát từ sự kém hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo đều trong độ tuổi vị thành niên; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Lần đầu phạm tội; Có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Toàn có ông nội là thương binh, có bác ruột là Liệt sỹ; nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, được hưởng lượng khoan hồng, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

(Luật sư có bản luận cứ gửi trong hồ sơ vụ án)

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, VKS nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h00' ngày 07/9/2025 tại khu vực trước cửa số nhà 34 ngách 111, ngõ 230 Định Công Thượng, phường Định Công, Hà Nội, Trần Anh T và Nguyễn Tổng H đã trộm cắp của anh Nguyễn Đình Quang 01 xe máy Honda Wave BKS: 28H1-496.96 có trị giá 9.000.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 - BLHS. VKS truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Các bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Tổng H đều chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thời điểm phạm tội, các bị cáo Toàn và Hải đều trong độ tuổi vị thành niên (dưới 18 tuổi); các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Toàn có ông nội là thương binh, có

bác ruột là Liệt sỹ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Để cải tạo, giáo dục các bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhưng không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo được hưởng lương khoan hồng được cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo.

Vai trò của các bị cáo: Khi thực hiện tội phạm bị cáo Trần Anh T là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp thực hiện tội phạm, nên bị cáo có vai trò chính, do vậy, cần đề mức án cao hơn Nguyễn Tổng Hải. Hải có vai trò giúp sức tích cực, cùng Quang cảnh giới, bóc tem dán, tháo BKS của xe và cùng Quang mang xe đi tiêu thụ.

Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Có quan công an thu giữ 01 ghim cài giấy, đây là phương tiện, công cụ để các bị cáo thực hiện tội phạm, nay không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 135 - BLTTHS

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Anh T** và **Nguyễn Tổng H** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Áp dụng: - khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 - BLHS. (đối với bị cáo Trần Anh T)

- khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 - BLHS. (đối với bị cáo Nguyễn Tổng Hải)

Xử phạt: 1/ **Trần Anh T** 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh T cho UBND phường Vĩnh Tuy, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2/ **Nguyễn Tổng H** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tổng H cho UBND phường Định Công, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Tổng H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Anh T và Nguyễn Tổng H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa

án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 106 – BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 ghim cài giấy bằng kim loại đã qua sử dụng bị bẻ gãy hai đầu (lưu giữ tại THA thành phố Hà Nội theo biên bản số 2026/KV3-213 GN/THA-CA ngày 29/01/2026)

* **Án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

* **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND cùng cấp;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*

